

Câu I: (2,5 điểm)

- 1) Giải hệ phương trình $\begin{cases} x = 3y - 8 \\ y = 7 - 4x \end{cases}$.
- 2) Giải bất phương trình $\frac{2x}{3} - \frac{1}{2} \leq -2$.
- 3) Giải phương trình $\frac{x}{2x+1} - \frac{x+1}{1-2x} = \frac{1}{4x^2-1}$.

Câu II: (1,5 điểm)

Cho hai biểu thức $A = \frac{\sqrt{x}+2}{\sqrt{x}}$ và $B = \frac{\sqrt{x}-1}{\sqrt{x}} + \frac{2\sqrt{x}+1}{x+\sqrt{x}}$ với $x > 0$.

1) Tính giá trị của biểu thức A khi $x = 4$.

2) Chứng minh $B : A = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}+1}$.

Câu III: (1,5 điểm) Giải bài toán sau bằng cách lập phương trình hoặc hệ phương trình.

Tại gian hàng Hội chợ Trung thu, lớp 9A đã bán được 50 chiếc bánh gồm bánh dẻo và bánh nướng. Mỗi chiếc bánh dẻo giá 45 000 đồng; mỗi chiếc bánh nướng giá 60 000 đồng. Biết tổng số tiền thu được sau khi bán bánh là 2 670 000 đồng, tính số bánh mỗi loại lớp 9A bán được.

Câu IV: (4,0 điểm)

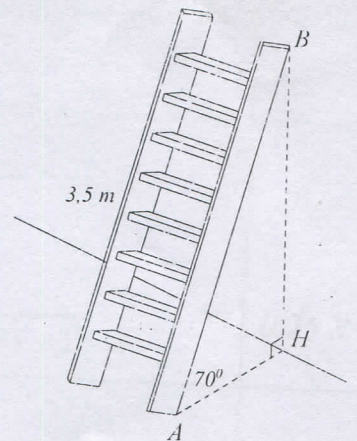
1) Một chiếc thang dài 3,5 m. Để đảm bảo thang không đổ khi sử dụng, người ta đặt thang tạo với mặt đất một góc “an toàn” là 70° . Khi đó, chân thang cách chân tường một khoảng bằng bao nhiêu mét? (Kết quả làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất).

2) Cho nửa đường tròn (O) , đường kính AB . Trên nửa đường tròn (O) lấy điểm M (M khác A và B). Trên cung MB của nửa đường tròn (O) lấy điểm N (N khác M và B). Gọi H là hình chiếu của điểm M trên đoạn thẳng AB ; K là hình chiếu của điểm M trên đoạn thẳng AN ; I là giao điểm của hai đoạn thẳng AN và MH ; E là trung điểm của đoạn thẳng AM .

a) Chứng minh bốn điểm A, H, K, M cùng thuộc đường tròn tâm E .

b) Chứng minh $AI \cdot AN = AH \cdot AB$ và $\widehat{KMH} = \widehat{NMB}$.

c) Tia MK cắt đoạn thẳng HN tại điểm P . Chứng minh rằng $IP \parallel MN$.

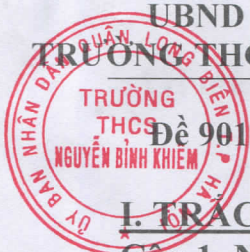


Câu V: (0,5 điểm) Giải phương trình $\sqrt{2x-1} + \sqrt{x+3} = 3$.

----- Hết -----

Họ tên thí sinh:..... Số báo danh:.....

Lưu ý: Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.



I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm) Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Nhận định nào đúng về bạo lực học đường?

- A. Bạo lực học đường chỉ xảy ra trong lớp học và không gây hậu quả.
- B. Những người gây ra bạo lực phải chịu trách nhiệm hình sự.
- C. Bạo lực học đường gây căng thẳng và bất an cho gia đình.
- D. Chỉ tổn thương về thể chất mới xảy ra trong bạo lực học đường.

Câu 2. Nguyên nhân chủ quan nào không dẫn đến bạo lực học đường?

- A. Thiếu sự quan tâm từ gia đình.
- B. Thiếu kỹ năng sống và trải nghiệm.
- C. Tính cách bốc đồng của tuổi trẻ.
- D. Thích thể hiện bản thân quá mức.

Câu 3. Đây là hình thức phù hợp để tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường?

- A. Truyền thông đa phương tiện.
- B. Tổ chức tọa đàm.
- C. Đóng vai giải quyết tình huống.
- D. Vẽ tranh chủ đề bắt nạt học đường.

Câu 4. Biểu hiện không thể hiện sống hài hòa với thầy cô và bạn bè là gì?

- A. Vui vẻ trò chuyện với mọi người.
- B. Giúp đỡ bạn bè trong khả năng của mình.
- C. Chỉ trích và phán xét sự khác biệt.
- D. Cùng bạn thực hiện nhiệm vụ thầy cô giao.

Câu 5. Đây không phải là sản phẩm xây dựng văn hoá nhà trường?

- A. Đoạn phim về truyền thống nhà trường.
- B. Sổ tay ghi chép hoạt động của trường.
- C. Tranh vẽ về phong cảnh địa phương.
- D. Tư liệu ảnh về các hoạt động ngoại khóa.

Câu 6. Để phòng chống bạo lực học đường, học sinh cần làm gì?

- A. Tránh xa các phim ảnh bạo lực.
- B. Giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn.
- C. Tuyên truyền thông điệp sống lành mạnh.
- D. Cả ba đáp án trên.

Câu 7. Khi bạn trong nhóm gặp khó khăn, em sẽ làm gì?

- A. Bỏ qua vì đó không phải việc của mình.
- B. Nói với thầy cô để họ giải quyết.
- C. Hỏi xem bạn có cần giúp đỡ và hỗ trợ bạn ấy.
- D. Phàn nàn với các bạn khác trong nhóm.

Câu 8. Bạn thấy bài đăng tiêu cực về bạn trên mạng xã hội. Em sẽ:

- A. Đăng lại bài đó để trả đũa.
- B. Báo cáo bài viết cho nền tảng mạng xã hội.
- C. Gọi cho bạn bè để nhờ hỗ trợ chỉ trích lại.

D. Bỏ qua và không quan tâm.

Câu 9. Nguyên nhân khách quan nào có thể gây ra căng thẳng tâm lý?

A. Môi trường bị ô nhiễm

B. Sự kỳ vọng của người thân

C. Bạo lực gia đình

D. Tất cả đều đúng

Câu 10. Khi cảm thấy căng thẳng em nên làm gì?

A. Chia sẻ với người thân

B. Vui mình vào chơi game

C. Trốn trong phòng khóc

D. Không nói với ai

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (3 điểm). Em hãy nêu ba hành động mà em có thể thực hiện để xây dựng một môi trường học đường thân thiện và tích cực.

Câu 2 (2 điểm). Trình bày một số cách giúp em cải thiện kỹ năng lắng nghe trong giao tiếp.

Phần I (5,0 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn:

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu chọn 1 đáp án và ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đó ra giấy kiểm tra.

Câu 1: Khi lai 2 cơ thể bố mẹ thuần chủng khác nhau về 1 cặp tính trạng tương phản thì

- A. F₂ phân li tính trạng theo tỉ lệ 3 trội: 1 lặn
- B. F₁ phân li theo tỉ lệ 3 trội: 1 lặn
- C. F₂ phân li tính trạng theo tỉ lệ trung bình 1 trội: 1 lặn.
- D. F₁ đồng tính về tính trạng của bố hoặc mẹ và F₂ phân li theo tỉ lệ 3 trội: 1 lặn.

Câu 2: Trong quá trình dịch mã, bộ ba mã sao 3'AUC' của mRNA khớp bổ sung với bộ ba đối mã nào sau đây?

- A. 3'AUG5'.
- B. 3'UAC5'.
- C. 5'UAG3'.
- D. 3'UAG5'.

Câu 3: Gene và protein có mối quan hệ với nhau thông qua cấu trúc trung gian nào?

- A. rRNA.
- B. mRNA.
- C. Protein.
- D. tRNA.

Câu 4: Chức năng của DNA là

- A. truyền đạt thông tin.
- B. tham gia cấu trúc của NST.
- C. lưu giữ thông tin.
- D. lưu giữ và truyền đạt thông tin.

Câu 5: Một mạch khuôn của một đoạn gene có cấu trúc như sau:

- A-T-C-G-C-A-T-A-C-

Phân tử mRNA được tạo từ đoạn mạch trên có trình tự các đơn phân là

- A. -T-A-G-C-G-T-A-T-G-
- B. -U-A-G-C-G-U-A-U-G-
- C. -A-T-CC-G-C-A-T-A-C-
- D. -U-A-G-C-G-T-A-T-G-

Câu 6: Theo Mendel, tính trạng được biểu hiện ở cơ thể lai F₁ được gọi là

- A. tính trạng trội.
- B. tính trạng trung gian.
- C. tính trạng lặn
- D. tính trạng tương ứng.

Câu 7: Đơn chất tác dụng với dung dịch H₂SO₄ loãng giải phóng khí hydrogen là:

- A. Cu
- B. S
- C. Mg
- D. Ag

Câu 8: Các kim loại tác dụng được với dung dịch Cu(NO₃)₂ tạo thành kim loại đồng là:

- A. Al, Zn, Fe
- B. Mg, Fe, Ag
- C. Zn, Pb, Au
- D. Na, Mg, Al

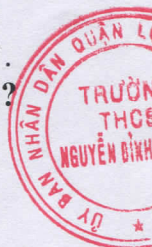
Câu 9: Trong phản ứng giữa sodium (natri) và chloride thì:

- A. nguyên tử Na cho 1 e và tạo ion âm, nguyên tử Cl nhận 1 e và tạo ion dương.
- B. nguyên tử Na cho 1 e và tạo ion dương, nguyên tử chlorine nhận 1 e và tạo ion âm.
- C. nguyên tử Na cho 1 e và tạo ion âm, nguyên tử chlorine nhận 2 e và tạo ion dương.
- D. nguyên tử Na cho 1 e và tạo ion dương, nguyên tử chlorine nhận 2 e và tạo ion âm.

Câu 10: Khi thả một cây đinh sắt sạch vào dung dịch CuSO₄ loãng, có hiện tượng sau:

- A. Sủi bọt khí, màu xanh của dung dịch nhạt dần
- B. Có một lớp đồng màu đỏ phủ lên đinh sắt, màu xanh của dung dịch đậm dần
- C. Có một lớp đồng màu đỏ phủ lên đinh sắt, dung dịch không đổi màu
- D. Có một lớp đồng màu đỏ phủ lên đinh sắt, màu xanh của dung dịch nhạt dần

Câu 11: Cần ít nhất bao nhiêu tấn Fe₂O₃ để thu được 1 tấn gang có hàm lượng sắt là 96,6% ? (Cho Fe = 56, O = 16)



- A. 1,035 tấn. B. 1,480 tấn. C. 0,69 tấn. D. 1,38 tấn.

Câu 12: Kim loại cơ bản của hợp kim Đuy-ra (duralumin) là:

- A. Fe B. Cu C. Mg D. Al

Câu 13: Phương pháp nhiệt luyện với chất phản ứng CO có thể tách được kim loại nào sau đây ra khỏi oxide của nó?

- A. Fe B. K C. Na D. Al

Câu 14: Chiết suất tuyệt đối của một môi trường là chiết suất tỉ đối của môi trường đó so với:

- A. chính nó. B. chân không. C. không khí. D. nước.

Câu 15: Khi chiếu ánh sáng qua lăng kính, nếu sau lăng kính chỉ có một màu duy nhất thì chùm sáng chiếu vào lăng kính là:

- A. chùm sáng trắng B. chùm sáng màu đỏ
C. chùm sáng đơn sắc D. chùm sáng màu lục

Câu 16: Chiếu chùm tia tới song song với trục chính của một thấu kính phân kì thì:

- A. Chùm tia ló là chùm sáng song song.
B. Chùm tia ló là chùm sáng phân kì.
C. Chùm tia ló là chùm sáng hội tụ.
D. Không có chùm tia ló vì ánh sáng bị phản xạ toàn phần.

Câu 17: Thấu kính hội tụ là loại thấu kính có:

- A. Phần rìa dày hơn phần giữa. B. phần rìa mỏng hơn phần giữa.
C. Phần rìa và phần giữa bằng nhau. D. hình dạng bất kì.

Câu 18: Số bội giác của kính lúp cho biết gì?

- A. Độ lớn của ảnh. B. Độ lớn của vật.
C. Vị trí của vật. D. Độ phóng đại của kính.

Câu 19: Cường độ dòng điện chạy qua một dây dẫn phụ thuộc như thế nào vào hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn đó?

- A. Không thay đổi khi thay đổi hiệu điện thế.
B. Tỉ lệ nghịch với hiệu điện thế.
C. Tỉ lệ thuận với hiệu điện thế.
D. Giảm khi hiệu điện thế tăng.

Câu 20: Đây là đặc điểm của ánh sáng đơn sắc?

- A. Ánh sáng có 1 màu nhất định và không bị tán sắc khi đi qua lăng kính.
B. Ánh sáng có 1 màu nhất định và bị tán sắc khi đi qua lăng kính.
C. Ánh sáng có nhiều màu và không bị tán sắc khi đi qua lăng kính.
D. Ánh sáng có nhiều màu và bị tán sắc khi đi qua lăng kính.

Phần II (1,0 điểm). Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh trả lời câu 21, câu 22 và ghi câu trả lời vào giấy kiểm tra.

Câu 21: Một gene tổng 2400 nucleotide và số lượng nucleotide loại A là 400 nucleotide. Số lượng nucleotide từng loại của gene là

Câu 22: Một kính lúp có tiêu cự $f = 12,5 \text{ cm}$.

- a) Tính độ bội giác của kính lúp đó.
b) Muốn độ bội giác của kính lúp tăng gấp 2 lần thì tiêu cự của kính là bao nhiêu ?

Phần III (1,0 điểm). Câu trắc nghiệm đúng/sai: Trong mỗi ý a, b, c, d ở câu 23, chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) và ghi ra giấy kiểm tra.

Câu 23: Kim loại là vật liệu được sử dụng rất phổ biến trong đời sống cũng như sản xuất.

- a) Dây tóc bóng đèn sợi đốt được làm bằng tungsten (W) vì sợi tungsten có thể chịu được nhiệt độ cao.

b) Nhờ tính dẫn điện, dẫn nhiệt tốt mà iron được sử dụng để làm nhiều đồ gia dụng và công cụ sản xuất.

c) Silver dẫn nhiệt rất tốt nên được dùng để làm giấy bạc bọc thực phẩm dùng trong lò nướng.

d) Aluminium là kim loại có khối lượng riêng nhỏ nên được sử dụng để sản xuất các hợp kim siêu nhẹ dùng trong công nghiệp hàng không.

Phần IV: Tự luận (3,0 điểm).

Câu 24 (1 điểm):

Một gene có chiều dài là 6800 A^0 , trong đó số nucleotide loại A chiếm 20%.

a. Tính tổng số nucleotide, khối lượng phân tử của gene.

b. Xác định số nucleotide từng loại của gene.

Câu 25 (1 điểm):

Cho 8 g một loại đồng thau (hợp kim đồng – kẽm) vào lượng dư dung dịch HCl 2M, sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn thu được 1,2395 L khí hydrogen (ở đkc). Xác định thành phần của đồng thau (giả thiết hợp kim này chỉ chứa 2 nguyên tố).

(Cho $\text{Cu} = 64$, $\text{Zn} = 65$, $\text{H} = 1$, $\text{Cl} = 35,5$)

Câu 26 (1 điểm):

Một vật sáng $AB = 6\text{cm}$ dạng mũi tên, đặt vuông góc với trục chính của một thấu kính hội tụ có tiêu cự $f = 10\text{cm}$. Vật đặt cách thấu kính 15 cm. Tính khoảng cách từ ảnh đến thấu kính và chiều cao của ảnh.

----- HẾT -----





Mã đề: 01

(Đề thi gồm 02 trang)

HDGD: Giáo dục địa phương 9
Tiết theo KHDH: 18 - Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (5 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Dân số của thủ đô Hà Nội (2020) là bao nhiêu và đứng thứ mấy cả nước?

- A. Gần 10,5 triệu người, đứng thứ 2 cả nước
- B. Gần 9,5 triệu người, đứng thứ 5 cả nước
- C. Gần 11 triệu người, đứng thứ 1 cả nước
- D. Gần 12 triệu người, đứng thứ 1 cả nước.

Câu 2. Em hiểu thế nào là gia đình văn hóa?

- A. Gia đình văn hóa là gia đình hạnh phúc.
- B. Gia đình văn hóa là gia đình giàu có.
- C. Gia đình văn hóa là gia đình hòa thuận, vui vẻ với hàng xóm láng giềng.
- D. Gia đình văn hóa là gia đình hạnh phúc, hòa thuận, tiến bộ, làm tốt nghĩa vụ của công dân và đoàn kết với xóm giềng.

Câu 3. Kể tên hoạt động xây dựng nếp sống văn hóa của người dân Thủ đô?

- A. Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa.
- B. Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.
- C. Toàn dân đoàn kết - văn hóa.
- D. Toàn dân cùng nhau xây dựng đời sống văn hóa.

Câu 4. Vị trí địa lý của thành phố Hà Nội

- A. Là trung tâm của đồng bằng châu thổ sông Hồng.
- B. Nằm ở phía Đông của đồng bằng châu thổ sông Hồng.
- C. Nằm ở phía Bắc Nam của đồng bằng châu thổ sông Hồng.
- D. Nằm ở phía Nam của đồng bằng châu thổ sông Hồng.

Câu 5. Tính đến năm 2024, thành phố Hà Nội có bao nhiêu quận, huyện và thị xã?

- A. 12 quận, 8 huyện, 2 thị xã
- B. 12 quận, 17 huyện, 1 thị xã
- C. 13 quận, 15 huyện, 2 thị xã
- D. 14 quận, 15 huyện, 1 thị xã

Câu 6. Thành phố Hà Nội tiếp giáp với bao nhiêu tỉnh thành?

- A. 6
- B. 7
- C. 8
- D. 9

Câu 7. Em thấy mình cần làm gì để xây dựng nếp sống văn hóa ở địa phương?

- A. Tích cực học tập, rèn luyện.
- B. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng và Pháp luật của Nhà nước; tránh xa các tệ nạn xã hội.
- C. Tham gia các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ.
- D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 8. Ý nào sau đây không thể hiện thuận lợi về vị trí địa lý thành phố Hà Nội?

A. Đầu mối giao thông quan trọng của cả nước, dễ dàng trao đổi hàng hóa với các thành phố và các vùng miền của cả nước.

B. Nơi hội tụ hành lang kinh tế Đông Tây (Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; Nam Ninh - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng)

C. Việc giao lưu phát triển kinh tế giữa thủ đô với các vùng miền trên cả nước gặp nhiều khó khăn.

D. Thuận lợi cho việc hội nhập kinh tế với các nước trong khu vực và thế giới.

Câu 9. Những tiêu chí của gia đình văn hóa gồm:

A. Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; Pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào tại địa phương.

B. Gia đình hòa thuận, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

C. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả.

D. Cả 3 tiêu chí trên.

Câu 10. Gia đình sẽ không được xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa nếu thành viên trong gia đình vi phạm điều gì?

A. Có bạo lực gia đình bị xử phạt hành chính.

B. Mắc các tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm, trộm cắp, tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc.

C. Bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

D. Cả 3 đáp án trên.

II. TỰ LUẬN

Câu 1 (2 điểm). Theo em, vì sao phải xây dựng nếp sống văn hóa ở địa phương?

Câu 2 (3 điểm). Em hãy nêu những lợi thế về vị trí địa lý của thành phố Hà Nội trong việc phát triển kinh tế.

----- HẾT -----

Mã đề: 901
(Đề gồm 04 trang)

Môn: Giáo dục công dân 9
Tiết theo KHDH: 18 - Thời gian: 45 phút

I. Trắc nghiệm chọn một phương án đúng (5 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng đầu trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1: Người sống có lý tưởng sẽ được xã hội

- A. công nhận. B. đề bạt. C. bổ nhiệm. D. tài trợ.

Câu 2: Nội dung nào dưới đây thể hiện mục đích của hoạt động cộng đồng?

- A. Mở rộng tầm hiểu biết. B. Rèn luyện kỹ năng sống.
C. Mang lại lợi ích cộng đồng. D. Phát huy truyền thống văn hóa.

Câu 3: Biểu hiện của khách quan là nhìn nhận sự việc theo chiều hướng

- A. thiên vị. B. phiến diện. C. chính xác. D. định kiến.

Câu 4: Hành vi đối xử bình đẳng, không thiên vị, không phân biệt đối xử là biểu hiện của khái niệm nào dưới đây?

- A. Khách quan. B. Công bằng. C. Chủ quan. D. Phân biệt.

Câu 5: Tình trạng không có chiến tranh hay xung đột vũ trang được gọi là

- A. xung đột. B. trung lập. C. hòa bình. D. hợp tác.

Câu 6: Giữ gìn xã hội bình yên, dùng thương lượng và đàm phán để giải quyết các mâu thuẫn không để xảy ra chiến tranh hoặc xung đột vũ trang là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Bảo vệ hòa bình. B. Bảo vệ pháp luật.
C. Bảo vệ đất nước. D. Bảo vệ nền dân chủ.

Câu 7: Bảo vệ hòa bình là biện pháp tốt nhất để

- A. phát động xung đột. B. đàn áp nước khác.
C. ngăn chặn chiến tranh. D. ngăn ngừa ổn định.

Câu 8: Sắp xếp, sử dụng thời gian hợp lý, tránh lãng phí thời gian để hoàn thành tốt các công việc theo mục tiêu đã đặt ra là biểu hiện của người biết

- A. quản lý nhân viên cấp dưới. B. quản lý kỹ năng bản thân.
C. quản lý thời gian hiệu quả. D. quản lý ngân sách phù hợp.

Câu 9: Quản lý thời gian hiệu quả giúp chúng ta

- A. gia tăng quyền lực với người khác. B. có nhiều thời gian vào mạng xã hội.
C. chủ động trong cuộc sống. D. gia tăng áp lực công việc.

Câu 10: Câu thành ngữ nào sau đây nói về phẩm chất của người có lý tưởng sống cao đẹp?

- A. Dễ làm, khó bỏ. B. Phận ai người ấy lo.
C. Thắng không kiêu, bại không nản. D. Nước đến chân mới nhảy.

Câu 11: Biện pháp nào sau đây là giúp mở rộng các mối quan hệ trong cộng đồng?

A. Đề xuất các hoạt động phong phú, thiết thực.

B. Tham gia các câu lạc bộ từ thiện, nhân đạo.

C. Đưa ra các hình thức hoạt động đa dạng.

D. Sắp xếp thời gian tổ chức các hoạt động hợp lí.

Câu 12: Khi đánh giá thiếu khách quan về một sự vật sẽ dẫn đến hậu quả nào dưới đây?

A. Nhìn nhận đúng bản chất con người. B. Sai lầm trong ứng xử và giao tiếp

C. Thúc đẩy mối quan hệ phát triển. D. Tạo ra các mối quan hệ lành mạnh.

Câu 13: Nội dung nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của khách quan, công bằng?

A. Đề cử người có tài làm cán bộ lãnh đạo.

B. Giao công việc cho nam và nữ ngang nhau.

C. Xử phạt các học sinh vi phạm nội quy nhà trường.

D. Trong công việc, ưu ái người nhà hơn người ngoài.

Câu 14: Nội dung nào dưới đây biểu hiện sự khách quan, công bằng?

A. Hỗ trợ, giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn.

B. Che giấu tội ác của hung thủ vì sợ liên quan đến gia đình.

C. Không nghe lời khuyên nhủ của bất cứ ai để cải thiện bản thân.

D. Đứng ra bảo vệ bạn thân dù bạn có lỗi với người khác.

Câu 15: Việc làm nào dưới đây góp phần bảo vệ hòa bình cho nhân loại?

A. Kích động, chia rẽ giữa các dân tộc, tôn giáo

B. Gây chiến tranh, khủng bố ở nhiều nơi trên thế giới

C. Thiết lập quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các dân tộc

D. Hạn chế quan hệ với các nước khác để tránh xảy ra xung đột

Câu 16: Nội dung nào dưới đây là biện pháp để bảo vệ hòa bình hiện nay?

A. Uy lực để giải quyết mâu thuẫn.

B. Quân sự để giải quyết mâu thuẫn.

C. Sức mạnh để giải quyết mâu thuẫn.

D. Thương lượng để giải quyết mâu thuẫn.

Câu 17: Bảo vệ hoà bình là trách nhiệm của

A. tất cả các quốc gia trên thế giới.

B. những nước đang phát triển.

C. những nước đang có chiến tranh

D. chỉ những nước có nền kinh tế lớn.

Câu 18: Trường hợp nào dưới đây biết cách quản lí thời gian hợp lí?

A. Bạn A thường xuyên không làm bài tập về nhà vì mãi chơi điện tử.

B. Bạn B luôn tự giác làm bài tập ở nhà xong mới xem phim để giải trí.

C. Bạn T lo lắng vì phải ôn thi và có nhiều bài tập ở trường.

D. Bạn L vừa học bài vừa lướt mạng xã hội để giải trí.

Câu 19: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Phải để việc công, việc nước lên trên, lên trước việc tư, việc nhà”. Câu nói của Bác đề cập đến đức tính nào dưới đây?

A. Trung thành và ý nại.

B. Thật thà và chủ quan.

C. Khách quan và công bằng.

D. Tiết kiệm và liêm chính.

Câu 20: Sau khi xem bản tin về tình hình xung đột ở một số quốc gia trên thế giới trong giai đoạn hiện nay, K lên tiếng phản đối việc dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn giữa các nước. T thì cho rằng xung đột chỉ có thể chấm dứt bằng cách sử dụng sức mạnh vũ trang. Giải pháp nào dưới đây góp phần vào việc bảo vệ nền hòa bình thế giới?

- A. Sử dụng sức mạnh vũ trang.
- B. Dùng bạo lực quân sự.
- C. Thông qua thương lượng.
- D. Thông qua viện trợ quân sự.

II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

Chọn đúng/sai và ghi vào giấy kiểm tra cho các ý a), b), c), d) dưới đây:

Câu 21: Ngoài việc học tập chăm chỉ để đạt danh hiệu Học sinh Giỏi, N còn đăng kí tham gia câu lạc bộ cầu lông, nấu ăn, hoạt động cộng đồng và cũng muốn tìm hiểu về chương trình hướng nghiệp. Tham gia nhiều hoạt động nên N thường bị quá tải và không biết phải làm thế nào để hoàn thành được hết các công việc. Để quản lí thời gian hiệu quả hơn, trước mỗi ngày và mỗi tuần, bạn N nên lập kế hoạch công việc cụ thể cần thực hiện. Ghi chú các bài tập, bài học, hoạt động ngoại khóa và thời gian tự do. Điều này giúp bạn nhìn thấy rõ ràng những công việc cần hoàn thành. Ngoài ra, N chia thời gian một cách cân đối giữa học tập, hoạt động ngoại khóa và thời gian giải trí. Đảm bảo rằng mình có đủ thời gian để thực hiện mọi công việc.

- a) N là người tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng bằng hành động đăng kí tham gia các câu lạc bộ.
- b) Việc N tham gia nhiều hoạt động cộng đồng khiến cho bạn không xác định được lí tưởng sống đúng đắn.
- c) Vì chưa biết cách quản lí thời gian hiệu quả nên N thường bị quá tải và không hoàn thành hết công việc.
- d) Bằng cách quản lí thời gian hiệu quả, N đã có thể hoàn thành hết các công việc.

Câu 22: Do gây tai nạn nghiêm trọng trong một lần ngủ gật khi đang lái xe khách, anh H phải chấp hành hình phạt tù. Sau khi chấp hành hình phạt, trở về nhà, anh thường lủi thủi một mình, không dám giao tiếp với ai vì ngại bị phân biệt, kì thị. Thấy vậy, T rất thương anh vì trước kia, anh rất vui vẻ, hoà đồng với mọi người. T bàn với các bạn trong xóm tìm cách để gần gũi, động viên, chia sẻ, giúp anh vượt qua được mặc cảm, nhanh chóng hoà nhập với cộng đồng.

- a) T đã tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng qua việc bàn với các bạn trong xóm tìm cách để gần gũi, động viên, chia sẻ với anh H.
- b) Việc anh H gây tai nạn không đáng nhận được lòng khoan dung từ mọi người.
- c) Việc gần gũi, động viên, chia sẻ, giúp anh H vượt qua được mặc cảm, nhanh chóng hoà nhập với cộng đồng thể hiện T là người có lòng khoan dung.
- d) Việc làm của T cho thấy bạn là người có tính khách quan và công bằng.

III. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (2 điểm). Em hãy đọc lời bài hát: “Em như chim câu trắng” của nhạc sĩ Trần Ngọc và trả lời câu hỏi:

Em như chim bồ câu tung cánh giữa trời.
Em như chim bồ câu trắng bay giữa trời.
Em như chim bồ câu tung cánh giữa trời.
Em như chim bồ câu trắng bay giữa trời.
Em mong sao không có nước mắt rơi chia lìa.
Em mong sao trên trái đất hoa thơm nở bốn mùa.
Em mong sao trên trái đất mỗi con người.
Như em đây là chim trắng chim hoà bình
Sống để yêu thương giữ đẹp trái đất xanh
Sống để yêu thương giữ đẹp trái đất xanh.

Câu hỏi:

a) Lời bài hát thể hiện khát vọng gì của nhân dân Việt Nam cũng như toàn nhân loại trên thế giới? Tại sao mỗi quốc gia dân tộc phải không ngừng đấu tranh để thực hiện khát vọng đó.

b) Em hãy nêu ít nhất 04 trách nhiệm của học sinh trong việc thực hiện khát vọng mà nhạc sĩ Trần Ngọc muốn thể hiện qua bài hát trên?

Câu 2 (1 điểm). Tình huống:

Đầu năm học lớp 9, bạn K và bạn B đăng kí tham gia thi đội tuyển học sinh giỏi và câu lạc bộ thể thao của trường. Trong khi chưa kịp xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện thì hai bạn đã đăng kí tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học dành cho học sinh ngay khi thấy thông báo của nhà trường. Tuy nhiên, cả bạn K và bạn B đều chưa rõ mình sẽ lựa chọn đề tài nghiên cứu nào. Do thực hiện nhiều công việc cùng một lúc nên việc học tập, rèn luyện thể dục thể thao của hai bạn đều gặp khó khăn.

Câu hỏi:

a) Em hãy nhận xét cách thực hiện công việc của bạn K và bạn B.

b) Em hãy gợi ý cho các bạn cách sử dụng thời gian hợp lí, tối ưu.

-----Hết-----

Họ và tên:

Mã đề 901

Phần I. (5 điểm) Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Ghi lại vào bài chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất

Câu 1. Lập trình viên còn được gọi là:

- A. Nhà thiết kế phần mềm, ứng dụng mới.
- B. Kỹ sư máy tính.
- C. Nhà phát triển phần mềm.
- D. Kỹ sư lập trình phần mềm.

Câu 2. Tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với xã hội là:

- A. Góp phần làm giảm các tệ nạn xã hội, đảm bảo kỉ cương, ổn định xã hội.
- B. Mang lại cho con người nguồn thu nhập ổn định, bền vững để chăm lo cho bản thân, gia đình.
- C. Tạo ra môi trường để con người phát triển nhân cách, phát huy năng lực, sở trường.
- D. Tạo nên niềm vui, hạnh phúc trong cuộc sống.

Câu 3. Giáo dục mầm non bao gồm:

- A. Giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông.
- B. Nhà trẻ và mẫu giáo.
- C. Mẫu giáo, tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông.
- D. Trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp và trình độ cao đẳng.

Câu 4. Nghề nghiệp là gì?

- A. Tập hợp tất cả các công việc mang lại nguồn thu nhập cho bản thân, gia đình.
- B. Tất cả các công việc đòi hỏi năng lực, kĩ năng chuyên sâu để tạo ra các sản phẩm vật chất và tinh thần đáp ứng nhu cầu của xã hội, mang lại thu nhập ổn định và tạo ra giá trị cho bản thân.
- C. Tập hợp các công việc được một bộ phận xã hội nhất định công nhận.
- D. Việc làm có tính chất ổn định, gắn bó lâu dài với mỗi người, mang lại thu nhập và những cơ hội học để phát triển các giá trị bản thân, đóng góp chung cho cộng đồng và xã hội.

Câu 5. Sau nhiều năm đổi mới đất nước, thị trường Việt Nam đã có những thay đổi như thế nào?

- A. Phát triển cả về quy mô và chất lượng, từng bước hiện đại, bền vững và hội nhập quốc tế.
- B. Phát triển về chất lượng lao động, từng bước hiện đại, bền vững và hội nhập quốc tế.
- C. Triển về quy mô lao động đầu ra, từng bước hiện đại, bền vững và hội nhập quốc tế.
- D. Phát triển về quy mô và chất lượng lao động, từng bước hiện đại, hội nhập quốc tế.

Câu 6. Sự phát triển mạnh mẽ của kĩ thuật, công nghệ đã đặt ra những yêu cầu gì đối với người lao động?

- A. Người lao động có khả năng tự lập để đáp ứng sự thay đổi liên tục của các ngành nghề.
- B. Người lao động có trình độ chuyên môn thấp, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin.
- C. Người lao động có trình độ chuyên môn cao, sử dụng thành thạo ngoại ngữ và công nghệ thông tin.
- D. Người lao động có kế hoạch rèn luyện, đáp ứng được sự thay đổi liên tục của các ngành nghề.

Câu 7. Nội dung nào dưới đây không đúng khi nói về hướng đi của học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở?

- A. Vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, hoặc vào học trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục đại học.
- B. Vừa học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên, vừa tham gia lao động phù hợp với năng lực, điều kiện của bản thân.
- C. Vào học tại các trường trung học phổ thông (công lập hoặc tư thục).
- D. Vào học các nghề nghiệp trình độ sơ cấp, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.



Câu 8. Tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người là:

- A. Thúc đẩy phát triển kinh tế, đem lại phồn vinh cho xã hội.
- B. Góp phần làm giảm các tệ nạn xã hội, đảm bảo kỉ cương, ổn định xã hội.
- C. Tạo ra sản phẩm vật chất và tinh thần, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.
- D. Tạo ra môi trường để con người phát triển nhân cách, phát huy năng lực, sở trường.

Câu 9. Nội dung nào dưới đây không đúng khi nói về vai trò của thị trường lao động?

- A. Đóng vai trò to lớn trong việc định hướng nghề nghiệp.
- B. Cung cấp cho người lao động thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động.
- C. Người sử dụng lao động tuyển dụng được người lao động phù hợp với nhu cầu của thị trường.
- D. Phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 10. Nội dung nào dưới đây không đúng khi nói về vai trò của việc phân luồng trong hệ thống giáo dục quốc dân?

- A. Hướng nghiệp, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông.
- B. Góp phần điều tiết cơ cấu ngành nghề của lực lượng lao động phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước.
- C. Góp phần đào tạo nhân lực lao động làm việc, là tiền đề phát triển kinh tế đất nước.
- D. Tham gia lao động phù hợp với năng lực, điều kiện cụ thể của cá nhân và nhu cầu xã hội.

Câu 11. Sự phát triển nhanh chóng của khoa học, công nghệ có tác động như thế nào đối với thị trường lao động?

- A. Tác động đến sự phát triển xã hội của đất nước.
- B. Tác động đến sự phát triển kinh tế của từng địa phương.
- C. Tác động đến các ngành nghề trong nền kinh tế cũng như các nhóm người lao động.
- D. Tác động đến các thành phần kinh tế và các vùng lãnh thổ.

Câu 12. Ý nghĩa của sự chuyển dịch cơ cấu là gì?

- A. Sự chuyển dịch cơ cấu giữa các ngành kinh tế, các thành phần kinh tế của địa phương làm thay đổi nhu cầu lao động giữa các ngành, nghề và kéo theo sự chuyển dịch cơ cấu lao động tương ứng.
- B. Sự chuyển dịch cơ cấu giữa các ngành kinh tế, các thành phần kinh tế và các vùng lãnh thổ làm thay đổi nhu cầu lao động giữa các địa phương.
- C. Sự chuyển dịch cơ cấu giữa các ngành kinh tế, các thành phần kinh tế làm thay đổi nhu cầu lao động giữa các ngành, nghề và kéo theo sự chuyển dịch cơ cấu lao động tương ứng.
- D. Sự chuyển dịch cơ cấu giữa các ngành kinh tế, các thành phần kinh tế và các vùng lãnh thổ làm thay đổi nhu cầu lao động giữa các ngành, nghề và kéo theo sự chuyển dịch cơ cấu lao động tương ứng.

Câu 13. Nội dung nào đúng khi nói về giáo dục mầm non?

- A. Bao gồm nhà trẻ và mẫu giáo mà trẻ em từ 03 tháng đến 10 tuổi được chăm sóc và học tập.
- B. Bao gồm nhà trẻ và mẫu giáo mà trẻ em từ 06 tuổi đến 11 tuổi được chăm sóc và học tập.
- C. Bao gồm nhà trẻ và mẫu giáo mà trẻ em từ 03 tuổi đến 05 tuổi được chăm sóc và học tập.
- D. Bao gồm nhà trẻ và mẫu giáo mà trẻ em từ 03 tháng đến 05 tuổi được chăm sóc và học tập.

Câu 14. Công việc của thợ cơ khí là:

- A. Chịu trách nhiệm lên kế hoạch triển khai các hệ thống mới, xử lý lỗi phần mềm và nâng cao hiệu suất của toàn bộ hệ thống.
- B. Lắp đặt, chế tạo, vận hành máy móc hoặc sửa chữa, phục hồi, thay thế các bộ phận hư hỏng trên máy móc.
- C. Phụ trách nghiên cứu, thiết kế, triển khai xây dựng và hoàn thiện những vấn đề liên quan đến hệ thống điện.
- D. Nghiên cứu, vận hành, theo dõi các hệ thống tự động, dây chuyền sản xuất tự động, phát hiện và sửa chữa cũng như khắc phục những sai sót của hệ thống một cách kịp thời.

Câu 15. Điểm giống nhau của nghề nghiệp và việc làm là:

- A. Là quá trình người lao động được giao cho làm và được trả công.
- B. Bao gồm những công việc nhất thời và lâu dài, đáp ứng nhu cầu kiếm sống.
- C. Là dạng lao động đòi hỏi ở con người quá trình đào tạo chuyên biệt.
- D. Sử dụng kĩ năng, kĩ xảo, kiến thức để tạo ra sản phẩm, đáp ứng nhu cầu xã hội.

Câu 16. Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam bao gồm?

- A. Giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.
- B. Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục phổ thông.
- C. Giáo dục mầm non và giáo dục đại học.
- D. Giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên.

Câu 17. Nội dung nào không đúng khi nói về tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với xã hội?

- A. Tạo ra môi trường để con người phát triển nhân cách, phát huy năng lực, sở trường.
- B. Góp phần tạo ra sản phẩm vật chất, tinh thần, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.
- C. Thúc đẩy phát triển kinh tế, đem lại phồn vinh cho xã hội.
- D. Làm giảm các tệ nạn xã hội, đảm bảo kỉ cương, ổn định xã hội.

Câu 18. Nhóm ngành nào được đào tạo từ trình độ trung cấp đến tiến sĩ?

- A. Nhóm ngành công nghệ thông tin, nhóm ngành công nghệ kĩ thuật vật liệu xây dựng và công nghệ kĩ thuật cơ điện tử, nhóm ngành công nghệ kĩ thuật điện.
- B. Nhóm ngành an toàn thông tin có đào tạo, nhóm ngành công nghệ kĩ thuật kiến trúc và công trình xây dựng, nhóm ngành công nghệ kĩ thuật điện.
- C. Nhóm ngành công nghệ thông tin, nhóm ngành công nghệ kĩ thuật kiến trúc và công trình xây dựng, nhóm ngành công nghệ kĩ thuật điện tử - viễn thông.
- D. Nhóm ngành công nghệ thông tin, nhóm ngành công nghệ kĩ thuật kiến trúc và công trình xây dựng, nhóm ngành công nghệ kĩ thuật điện.

Câu 19. Phương án khả thi khi muốn theo học nghề sửa chữa, lắp ráp máy tính sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở là:

- A. Học ngành kĩ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính tại các trường cao đẳng có đào tạo ngành nghề này sau khi hoàn thành chương trình giáo dục trung học phổ thông.
- B. Học ngành kĩ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng.
- C. Học ngành kĩ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo trình độ sơ cấp và trung cấp.
- D. Học ngành kĩ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính trong các trường trung học phổ thông.

Câu 20. Giáo dục mẫu giáo có độ tuổi là bao nhiêu?

- A. Từ 3 đến 5 tuổi.
- B. Từ 13 tuổi trở lên.
- C. Từ 6 đến 12 tuổi.
- D. Từ 3 đến 36 tháng tuổi.

Phần II. (2 điểm) Trắc nghiệm đúng, sai

Trong mỗi ý: A, B, C, D hãy chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Dịch vụ trồng trọt gồm các hoạt động:

- A. Cắt, xén, tỉa cây lâu năm
- B. Cho thuê máy nông nghiệp có người điều khiển
- C. Gieo ươm, cấy ghép, cắt cành
- D. Chế biến, bảo quản rau quả

Câu 2: Một số ưu điểm của phương pháp ghép cành là:

- A. Đòi hỏi kỹ thuật cao
- B. Cây ghép có khả năng thích ứng cao
- C. Cây con khỏe mạnh, nhanh cho quả
- D. Cây có khả năng chống chịu sâu, bệnh tốt

Phần III. (3 điểm) Tự Luận

Câu 1. (1 điểm) Một người bạn của em cho rằng, khi chọn nghề cứ chọn nghề dễ xin việc và kiếm được nhiều tiền mà không cần quan tâm tới mình có thích nghề đó hay không. Em hãy đưa ra lời khuyên giúp bạn có những bước chọn nghề đúng đắn.

Câu 2. (1 điểm) Nêu vai trò của cây ăn quả

Câu 3. (1 điểm) Nêu ưu điểm, nhược điểm của nhân giống vô tính cây ăn quả bằng phương pháp ghép cành

----- HẾT -----



Phần I (3 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu chọn 1 đáp án và ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đó ra giấy kiểm tra

Câu 1. Tiêu chí nào sau đây không được dùng để đánh giá chất lượng thông tin?

- A. Tính đầy đủ. B. Tính cập nhật.
C. Tính sử dụng được. D. Tính hấp dẫn.

Câu 2. Phần mềm mô phỏng nào giúp em mô phỏng thí nghiệm hoá học?

- A. PhyLab. B. Crocodile Chemistry.
C. Cabri II plus. D. Cabri 3D.

Câu 3. Tự ý đăng địa chỉ nhà của người khác là

- A. hành vi vi phạm quyền nhân thân, uy tín của cá nhân và tổ chức.
B. hành vi vi phạm đến việc bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng.
C. hành vi vi phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.
D. hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến sở hữu trí tuệ, sở hữu tài sản, đánh bạc,...

Câu 4. Em có thể chia sẻ thông tin bằng

- A. Sơ đồ khối. B. Sơ đồ thuật toán. C. Sơ đồ tư duy. D. Sơ đồ mạch điện.

Câu 5. Công nghệ kĩ thuật số có tác động tiêu cực đến xã hội như thế nào?

- A. Hạn chế những ý tưởng sáng tạo do thói quen tìm kiếm trên Google.
B. Tăng nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến tim mạch, tiểu đường, ung thư và béo phì do ít vận động.
C. Thúc đẩy các nền kinh tế truyền thống chuyển đổi sang kinh tế tri thức.
D. Khiến cho một bộ phận người dân yếu thế như người già, người khuyết tật ngày càng tụt hậu.

Câu 6. Phần mềm trực tuyến <https://phet.colorado.edu> không có các mô phỏng về chủ đề nào?

- A. Thương mại điện tử B. Khoa học Trái Đất.
C. Địa lí. D. Vật lí.

Câu 7. Em không thể làm gì với phần mềm mô phỏng pha màu?

- A. Xem màu kết quả được tạo ra trên màn hình.
B. Thêm màu.
C. Chọn màu.
D. Tăng giảm tỉ lệ các màu.

Câu 8. Phần mềm mô phỏng pha màu trực tuyến là

- A. <https://simulatecolors.com>. B. <https://mixcolors.com>.
C. <https://trycolors.com>. D. <https://colors.com>.

Câu 9. Hành vi nào sau đây là thiếu văn hoá khi hoạt động trong môi trường số?

- A. Sử dụng dữ liệu của người khác mà không xin phép.
B. Làm lộ thông tin cá nhân, tổ chức gây ảnh hưởng xấu.
C. Dùng từ ngữ phản cảm khi bình luận trên các diễn đàn, mạng xã hội.
D. Sử dụng phần mềm không có bản quyền.

Câu 10. Phần mềm trực tuyến <https://physics.weber.edu/schroeder/md> giúp em làm gì?

- A. Nghiên cứu chuyển động và tương tác giữa các phân tử trong những điều kiện khác nhau.
- B. Nghiên cứu và xây dựng các giải pháp giao thông nhằm giảm bớt hiện tượng tắc nghẽn giao thông trong các thành phố.
- C. Mô phỏng thí nghiệm vật lí.
- D. Chạy thử thuật toán dạng sơ đồ khối trước khi cài đặt trong ngôn ngữ lập trình.

Câu 11. Hành vi nào sau đây không phải là hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hoá khi hoạt động trong môi trường số?

- A. Quấy rối, kêu gọi tẩy chay.
- B. Gửi tin nhắn rác với mục đích quảng cáo.
- C. Quảng cáo, buôn bán hàng hoá cấm.
- D. Sử dụng phần mềm có bản quyền.

Câu 12. Công nghệ kĩ thuật số có tác động tiêu cực đến môi trường như thế nào?

- A. Giúp tiết kiệm thời gian di chuyển.
- B. Tồn hại thị lực.
- C. Nguy cơ thất nghiệp tăng.
- D. Tạo ra rác thải điện tử.

Câu 13. Hệ màu CMYK bao gồm những màu nào?

- A. Xanh lơ, đỏ, vàng, đen.
- B. Xanh lục, hồng sẫm, vàng, đen.
- C. Xanh lơ, hồng sẫm, vàng, đen.
- D. Xanh lam, hồng nhạt, đỏ, đen.

Câu 14. Phần mềm mô phỏng nào giúp em vẽ các hình hình học và giải toán?

- A. ChemLab.
- B. Crocodile Physics.
- C. Flowgorithm.
- D. GeoGebra.

Câu 15. Công nghệ kĩ thuật số có tác động tiêu cực đến quyền riêng tư như thế nào?

- A. Thông tin cá nhân có thể bị rò rỉ và sử dụng bất hợp pháp.
- B. Ít giao tiếp.
- C. Gây mất ngủ.
- D. Gây nghiện Internet.

Câu 16. Văn bản nào quy định chi tiết việc bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin?

- A. Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11.
- B. Luật An ninh mạng.
- C. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.
- D. Luật An toàn thông tin.

Câu 17. Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Hệ màu RYB bao gồm màu đỏ, vàng, lục.
- B. Phần mềm mô phỏng thể hiện trực quan sự vận động của một đối tượng, cho phép người dùng tương tác và tìm hiểu cách thức hoạt động của đối tượng đó.
- C. Các phần mềm mô phỏng có chất lượng giống nhau.
- D. Phần mềm mô phỏng giúp người sử dụng nghiên cứu những nội dung thực hành một cách trực quan, sinh động bằng cách tương tác với phần mềm.

Câu 18. Buôn bán động vật quý hiếm là

- A. hành vi vi phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.
- B. hành vi tuyên truyền, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ không phù hợp quy định của pháp luật, trái với thuần phong mỹ tục, lối sống văn minh.
- C. hành vi xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm hoặc phân biệt đối xử về tôn giáo, về giới, về chủng tộc, về vùng miền,...
- D. hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến sở hữu trí tuệ, sở hữu tài sản, đánh bạc,...

Câu 19. Em có thể tạo bài trình chiếu để trình bày thông tin bằng phần mềm nào?

- A. Microsoft OneNote.
- B. Microsoft PowerPoint.
- C. Microsoft Word.
- D. Microsoft Outlook.

Câu 20. Nguồn thông tin đáng tin cậy để tìm hiểu thông tin về kì thi tuyển sinh lớp 10 là

- A. mạng xã hội.
- B. trang web của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- C. trang web của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- D. thông tin từ bạn bè.

Phần II (2 điểm). Câu trắc nghiệm đúng/sai: Trả lời câu 21,22. Trong mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu, chọn đúng hoặc sai và ghi ra giấy kiểm tra.

Câu 21. Phát biểu nào sau đây sai?

- A. Internet là một kho thông tin khổng lồ.
- B. Cần phải quan tâm đến chất lượng thông tin khi tìm kiếm, tiếp nhận, trao đổi và sử dụng thông tin để có thể đưa ra các quyết định đúng đắn.
- C. Số lượng bản tin làm cho thông tin trở thành hữu ích.
- D. Em có thể tìm thấy nhiều thông tin trên Internet nhưng không phải thông tin nào cũng có thể sử dụng để giải quyết vấn đề.

Câu 22. Phương án nào sau đây là tác động tích cực khi sử dụng thư điện tử?

- A. Giảm bớt sự phụ thuộc vào không gian và thời gian.
- B. Dễ dàng tiếp cận thông tin.
- C. Chứa nhiều nội dung thông tin trong một lần gửi.
- D. Thông tin được bảo mật.

III. Tự luận (3 điểm):

Em hãy so sánh sự khác biệt giữa phần mềm mô phỏng và trí tuệ nhân tạo?



Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Mỗi câu hỏi chỉ lựa chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Phân môn Lịch sử

Câu 1: Hai khẩu hiệu mà Đảng ta vận dụng trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 là khẩu hiệu nào?

- A. “Độc lập dân tộc” và “Ruộng đất dân cày”.
- B. “Tự do dân chủ” và “Cơm áo hòa bình”.
- C. “Tịch thu ruộng đất của đế quốc Việt gian” và “Tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến”.
- D. "Chống đế quốc" "Chống phát xít".

Câu 2: Mối quan hệ của Liên Xô, Mỹ và các nước tư bản Tây Âu như thế nào sau Chiến tranh thứ hai?

- A. Từ quan hệ đối đầu sang đồng minh.
- B. Từ mối quan hệ đồng minh sang đối đầu.
- C. Cùng hợp tác phát triển các lĩnh vực khoa học- kỹ thuật.
- D. Giúp đỡ nhau vượt qua những thiệt hại do chiến tranh để lại.

Câu 3: Phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam đã để lại bài học kinh nghiệm gì?

- A. Bài học kinh nghiệm về xây dựng liên minh công – nông – trí.
- B. Bài học kinh nghiệm về tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh.
- C. Bài học kinh nghiệm về đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ.
- D. Bài học kinh nghiệm về đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp.

Câu 4: Chiến tranh lạnh bao trùm cả thế giới khi Mỹ và Liên Xô

- A. thành lập khối NATO và Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
- B. thành lập khối Vác-sa-va và Mỹ thực hiện kế hoạch Mác- san.
- C. thành lập khối NATO và Vác- sa- va.
- D. Mỹ thực hiện kế hoạch Macsan và sự ra đời của Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

Câu 5: Hiện tượng gì xuất hiện trên đỉnh núi Bài Thơ (Quảng Ninh) ngày 1 – 5- 1930?

- A. Lá cờ hình ngôi sao tung bay.
- B. Cột mốc ranh giới.
- C. Đội quân giặc trú ngụ.
- D. Lá cờ đỏ búa liềm tung bay.



Câu 6: Vì sao nói Nghệ - Tĩnh là trung tâm của phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam?

A. Diễn ra đồng đều, quyết liệt, một số nơi đã xuất hiện hình thái sơ khai của chính quyền cách mạng.

B. Phong trào đấu tranh nổi bật ở đây là các cuộc biểu tình có vũ trang của nông dân và công nhân.

C. Phong trào ở đây đã khiến cho chính quyền thuộc địa hết hoảng, phải tổ chức họp bàn cách đối phó.

D. Đã buộc thực dân Pháp và tay sai phải từ bỏ chính quyền ở cấp tỉnh.

Câu 7: “Chiến tranh lạnh” là gì?

A. Chính sách thù địch về mọi mặt của Mỹ và các nước đế quốc trong quan hệ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

B. Cuộc chiến tranh ở vùng có băng tuyết quanh năm.

C. Cuộc xung đột vũ trang mà đứng đằng sau nó là hai cường quốc lớn Liên Xô và Mỹ.

D. Tiền thân của cuộc chiến tranh thế giới thứ ba.

Câu 8: Tháng 3-1947, Tổng thống Mỹ đã thực hiện Chiến lược gì?

A. Chiến lược kinh tế.

B. Chiến lược xã hội.

C. Chiến lược toàn cầu.

D. Chiến lược bành trướng.

Câu 9: Phong trào cách mạng 1930 – 1931 là bước phát triển mới của cách mạng Việt Nam vì:

A. lần đầu tiên đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

B. có sự tham gia đấu tranh của giai cấp nông dân.

C. phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ.

D. mục tiêu đấu tranh là đánh đuổi đế quốc Pháp.

Câu 10: Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam có điểm gì mới so với phong trào cách mạng 1930 - 1931?

A. Kết hợp hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp với bí mật bất hợp pháp.

B. Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra chủ trương cụ thể cho hoàn cảnh mới.

C. Diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ dưới nhiều hình thức đấu tranh.

D. Là cuộc diễn tập chuẩn bị cho cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Phân môn Địa lí

Câu 1. Thế mạnh về tự nhiên tạo cho Đồng bằng sông Hồng có khả năng phát triển mạnh cây vụ đông là

A. địa hình bằng phẳng và hệ thống đê sông, đê biển. B. đất phù sa màu mỡ.

C. có một mùa đông lạnh.

D. nguồn nước mặt phong phú.

Câu 2. Địa hình đặc trưng của tiểu vùng Đông Bắc là

A. địa hình cao nguyên xếp tầng.

B. núi trung bình và núi thấp.

C. núi cao, địa hình hiểm trở.

D. nhiều núi đâm ngang sát biển.

Câu 3. Tuyến đường bộ huyết mạch chạy theo hướng bắc – nam ở phía đông nước ta là

- A. đường Hồ Chí Minh.
- B. quốc lộ 7.
- C. quốc lộ 4.
- D. quốc lộ 1.

Câu 4. Nhận xét nào sau đây đúng với tình hình sản xuất lúa ở nước ta hiện nay?

- A. Chưa hình thành được các vùng sản xuất lúa trọng điểm.
- B. Tỷ trọng ngày càng tăng trong cơ cấu ngành trồng trọt.
- C. Diện tích trồng lúa tăng liên tục qua các năm.
- D. Lúa là cây trồng chính trong sản xuất lương thực.

Câu 5. Du lịch nước ta **không** phát triển theo hướng nào sau đây ?

- A. Ứng dụng công nghệ số trong du lịch.
- B. Chỉ tập trung thị trường Đông Nam Á.
- C. Đẩy mạnh phát triển du lịch bền vững.
- D. Đa dạng hóa các loại hình du lịch.

Câu 6. Nhận xét nào sau đây **không** phải là thế mạnh của vùng Đồng bằng sông Hồng?

- A. Nhiều di tích văn hoá – lịch sử, lễ hội, thắng cảnh đẹp.
- B. Sông ngòi dày đặc, có trữ năng thủy điện lớn.
- C. Vị trí địa lí thuận lợi.
- D. Nguồn lao động dồi dào, có tay nghề.

Câu 7. Dân cư nước ta chủ yếu sinh sống ở

- A. Thành thị.
- B. nông thôn
- C. miền núi.
- D. cao nguyên.

Câu 8. Nhận định nào sau đây đúng với tình hình phát triển của ngành bưu chính viễn thông ở nước ta hiện nay?

- A. Là ngành đóng vai trò quan trọng vào mục tiêu chuyển đổi số quốc gia.
- B. Mạng lưới bưu chính chỉ phát triển và phân bố ở các thành phố lớn.
- C. Ngành viễn thông có lịch sử lâu đời và có các loại hình đa dạng.
- D. Chuyển phát nhanh là loại hình dịch vụ mới của ngành viễn thông.

Câu 9. Mùa đông khu vực Đông Bắc lạnh hơn khu vực Tây Bắc do

- A. nằm gần biển, địa hình.
- B. dòng biển, địa hình.
- C. hoạt động của gió mùa, địa hình.
- D. địa hình núi và khí áp.

Câu 10. Theo Niên giám thống kê năm 2020, nước ta đón 197,8 triệu lượt khách du lịch và doanh thu đạt 111,7 nghìn tỉ đồng. Tính doanh thu trung bình từ một lượt khách du lịch năm 2020. (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của nghìn đồng)

- A. 565 nghìn đồng/ lượt khách.
- B. 560 nghìn đồng/ lượt khách.
- C. 570 nghìn đồng/ lượt khách.
- D. 600 nghìn đồng/ lượt khách.



II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai

Trong mỗi ý: a, b, c, d ở mỗi câu dưới đây, học sinh chọn đúng hoặc sai và ghi vào giấy kiểm tra.

Phân môn Lịch sử

Nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng và tan rã ở các nước Đông Âu những năm 70-80 thế kỉ XX?

- a) Tác động của cuộc khủng hoảng năng lượng dầu mỏ.
- b) Tác động của cuộc cách mạng khoa học công nghệ.
- c) sự mất đoàn kết trong khối xã hội chủ nghĩa.
- d) Sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

Phân môn Địa lí

Cho bảng số liệu :

Sản lượng điện và dầu thô ở nước ta giai đoạn 2010 - 2021

Năm	2010	2015	2020	2021
Dầu thô (triệu tấn)	15,0	18,7	11,4	10,9
Điện (tỉ kWh)	91,7	157,9	231,5	244,9

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2021, NXB Thống kê, 2022)

- a) Sản lượng dầu thô giảm liên tục.
- b) Sản lượng dầu thô và điện đều cao nhất vào năm 2021.
- c) Năm 2015 sản lượng điện gấp 1,5 lần năm 2010.
- d) Biểu đồ kết hợp là dạng biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sản lượng dầu thô và điện của nước ta giai đoạn 2010 - 2021.

Phần II. Tự luận (3 điểm)

Phân môn Lịch sử

Hãy cho biết nguyên nhân thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945.

Phân môn Địa lí

Dựa vào kiến thức đã học, phân tích vị thế của Thủ đô Hà Nội.

-----HẾT-----

Lưu ý: Học sinh được sử dụng máy tính cầm tay không có chức năng thu, phát lưu trữ dữ liệu.